

GIÁ BÁN	
ĐỒNG-PRÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm: 5.000	6.000
Sáu tháng: 2.500	3.000
Ba tháng: 1.500	2.000

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN ĐÌNH-PHIÊN, Ai đang quảng cáo việc riêng xin thương nghị trước.

TIẾNG DÂN

chủ biên: M. M. M. M.

HUYỀN - THỨC - KHÁNH

Quản lý: TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Xét người và việc,
không nên trông
bên ngoài.

GIỐNG MÀ KHÔNG PHẢI

似是而非

Nếu việc gì trên đời mà cái thiệt với cái giả, nó chia rạch rạch, như trắng với đen, như nước với lửa: tánh chất đã khác nhau mà hình dạng cũng không đồng, không có chút gì là tương tượng lẫn lộn nhau, thì dầu cho trẻ con năm bảy tuổi, cũng phân biệt được, không cần gì có trí khôn phán đoán, con mắt lựa chọn, mà cái hại lầm lẫn sẽ không lưu hành trong xã-hội, làm ngăn trở đến điều gì, không phải là một sự may phước cho loài người hay sao?

Khổ vì có lừa lại có loài có dậu (giống lừa), có ngọc lại có đá vô-vu (giống ngọc), có vàng lại có thứ đồng thau lẫn lộn tựa tựa như thế; vì thế nên cái trò « giống mà không phải » cứ diễn mãi trên đời, lớp này hạ xuống, lớp kia trỗi lên; đợi cho đến ngày cái « phải thiệt » rõ rệt ra, thì cái « giống phải » kia nó đã gây cho xã-hội không biết bao nhiêu là ác nghiệp! Trên rừng nên hư được mất trong lịch sử loài người, cái tưởng nói trên chiếm hết một phần nhiều, mà nhất là về khoảng Âu-hóa ở vùng Á-đông trong lúc gần đây thì cái tưởng ấy chưa biết khi nào là ngày hạ lớp.

Cuộc duy tân Nhật-bản, họ vẫn say chủ nghĩa Âu-hóa, song lối cải cách và cách tân hành của họ, một mực khẳng khái, không có lối ngoi trước xem sau, lo lui lút tới đi, nên trở lại đối không lừa phỉnh họ được. Họ tìm được cái « phải thiệt », nên chân tướng bên Âu-Mỹ thế nào thì họ chẳng dấu mà bước theo cho kịp từng bước, không cho cái « giống phải » khuấy rối làm ngán trở chúi nào. Cái gương thành công của Nhật-bản, ai cũng trông thấy như thế.

Còn Âu-hóa ở Trung-hoa thì khác thế: một nhà học giả Trung-hoa bàn về văn học cận đại, có câu phán đoán rằng: « Hiện ở Trung-hoa, tư tưởng khoa học đã có manh nha, tư tưởng văn nghệ cũng sẽ xu hướng về chủ nghĩa « tả thiệt », song có một điều đáng tiếc là phẩm cái gì (văn học, chánh trị, cho đến khoa học, triết học, mỹ thuật, công nghệ v.v.), sản vật ở Âu-lấy mà truyền sang Trung-hoa, thì lúc đầu tiên sao cũng biến thành một cái vật « Giống mà không phải » nếu không biện biệt cho rành rẽ thì người nước không thể nào có cái quan niệm chính xác v.v. » Trung-hoa ngày nay, quốc

quyền còn tự chủ, nhân tài cũng đông, về đường văn minh vật chất và tinh thần, cũng đã phát đạt nhiều, mà còn có cái nạn « giống phải » đó. Hiện tình rắc rối, câu nói trên thật là trùng bệnh. Nhưng xét ý câu phán đoán trên là, chỉ nói lúc đầu tiên mới du nhập kia, chứ du nhập đã lâu thì người Tàu họ cũng lần lần tìm được chỗ « phải thiệt » mà làm theo, cũng chưa đến nỗi bị cái « giống phải » đó kéo giầy kéo nợ mà không tỉnh ngộ được.

Duy ở nước ta thì cái trò « Giống mà không phải » đó mới thật là thanh hành mà càng ngày lại càng phát đạt lắm.

Chuyện xa trước không phải nhắc lại, xin lược kể những sự gần đây: Tự do, bình đẳng, bác ái, các học thuyết cao xa rộng lớn, ở bên Âu-lấy, chân tướng ra thế nào, mà truyền sang xứ ta, chỉ thấy viết trên đầu tờ giấy; ấy là học thuyết giống mà không phải. Song đó là chuyện bao quát không có giới hạn, nay xin nói những chuyện thiết thiết:

Chánh thể đại nghị, ở Âu-Mỹ thế nào, mà truyền sang xứ ta chỉ thấy cái tên hội đồng và nghị hội. Học chuyên môn, học phổ thông ở Âu-Mỹ thế nào, mà truyền sang xứ ta chỉ thấy bằng nọ bằng kia. Nhà báo nhà in, ngoài biên diện không khác bên Âu-Mỹ mà cái quyền tự do ngôn luận và tự do báo chí, có chút gì như người không? Hội này xưởng nọ, công nghệ nghe cũng kêu rầm mà kỳ thiệt sự lưu thông và chế tạo, có cái gì sánh được với người ngoài không? Trái khắp 3 kỳ, trên dưới 5,6 mươi năm nay, hai tiếng Âu-hóa không nơi nào không đồn vang, không người nào không nói đến, mà thử chúi mắt son và nét phấn đi thì cái lối hủ lậu để hèn văn y nhiên như ngày trước. Cái hại « giống mà không phải » nó làm lợi cho đồng bào ta, khiến năm mỗi vào cái cảnh địa « ngọc lẫn không nổi », thế mà ta cứ bu theo cái « giống phải » mà không chịu làm cái « thiệt phải », thành mỗi ngày mỗi xảy ra lầm chuyện đau lòng.

Cái nạn « giống mà không phải » về cuộc Âu-hóa ở xứ ta như thế, xin ví dụ với sự mua hàng: Phàm hàng gì đắt thì nhà bán hàng hay sắm đồ giả để phỉnh dối người ta mà lấy lợi riêng về mình; nếu mình

10 CÁCH PHẠT HỌC-SINH

Quan Toàn-quyền Pasquier mới ký một đạo nghị định, định cách phạt học-sinh trong các trường Pháp-Việt, dịch nguyên-văn ra dưới đây:

Điều khoản thứ nhất. — Những cách phạt học-sinh phạm đến qui-cử trong các trường Pháp-Việt từ Đông-Dương định như sau này:

A. — Hình phạt do các thầy giáo hoặc ông hiệu trưởng gia cho học sinh:

1. Răn dạy lời của học-sinh.
2. Ra bài vở bắt làm.
3. Bãi phạt ở lại trường.

B. — Hình phạt do hiệu trưởng có quyền gia cho học-sinh:

4. Buộc tạm, trong một kỳ hạn lâu nhất là 8 ngày.

C. Hình phạt về quyền quan liêu Học thanh-tra, hoặc quan Tổng-trưởng Học-chính trong địa-phương (trường hợp sau này chỉ các học hiệu không thuộc về thanh tra khu vực (circonscription d'inspection) nào cả.)

5. Buộc luận.

D. — Hình phạt về quyền quan Cai-trị Địa-phương, định theo lời đề-nghị của quan Cai trị địa phương và quan Thủ hiến Học-chính:

6. Buộc luận, suốt đời không cho vào học các trường công trong cả cõi Đông-Dương.

7. Không cho đi thi hạch trong một xứ, trong kỳ hạn từ 1 đến 5 năm.

E. — Hình phạt do quan Toàn-quyền (định theo lời đề-nghị của quan Cai trị địa phương và quan Thủ hiến Học-chính):

8. Buộc luận, suốt đời không cho vào học các trường công trong cả cõi Đông-Dương.

9. Không cho đi thi hạch trong cả cõi Đông-Dương trong kỳ hạn từ 1 đến 5 năm.

10. Không cho vào làm việc chính phủ, trong một kỳ hạn nhất định.

Điều khoản thứ hai. — Tổng-thư-ký phủ Toàn-quyền, các quan Cai trị và Thủ hiến Học-chính phụ trách việc thi-hành đạo nghị định này.

Ký tên: P. PASQUIER

Một tờ báo Tây trong Nam, trích đăng đạo nghị-dịnh này, trên có thêm mấy câu: « Ở Đông-Dương, ngày nay, những cuộc vận-dộng học sinh xảy ra luôn như ăn cơm bữa. Muốn duy-tri trật-tự, phải đặt ra hình-phạt. Bản ý quan Toàn-quyền là thế. »

không có cái tri phán đoán cũng con mắt tinh tường để lựa chọn thì sao cho khỏi lầm. Vậy ta cần phải xét kỹ cái gì thích hợp và có ích thì mình mua, cái gì không hợp hoặc có hại thì mình không mua. Mưu thần chức quý của người bán hàng dầu cho xảo quỷ thế nào, mà cái quyền lựa chọn là ở nơi mình, mình có cái tri phán biệt cái thiệt cái giả thì trong cuộc Âu-hóa may mới thoát khỏi cái lầm nói trên được.

X. T. T.

Vệ sinh Thường-thức

LẠI BÀN VỀ BỆNH TIỀN LA

(Tiếp theo)

Bệnh-tiền-la trong văn-đề « hôn phối »

Tôi còn nhớ trong báo Tiếng-dân, về mục luận dân, có đăng một bài của ông L. B. K. bàn về sự nên buộc phải có giấy thấy thuốc cho phép trong việc hôn phối. Tôi thiết đồng ý với ông L. B. K. về điều ấy. Hiện nay, phần nhiều các nước văn minh đã buộc như thế. Ở nước Pháp, mấy lần nay dư luận trong sự vệ sinh giới cũng đã xoay về ý tưởng ấy. Mà như thế cũng chỉ bởi văn đề « tiêm la ».

Một người chưa lành bệnh tiêm la mà lấy vợ hay lấy chồng thì có hại đến nguy hiểm:

- 1/ truyền bệnh sang cho kẻ « trăm năm với mình »;

- 2/ lấy nhan được ít lâu thời bệnh trở lại, đã sinh sự bất hòa trong gia đình mà nhiều khi (thoặc bệnh, hoặc chết) lại không trọn được nghĩa vụ đối với sự đương dục cho con;

- 3/ sinh ra con « tiêm la », có tội với đời, có tội với xã-hội.

Đã mắc phải tiêm la mà muốn lấy vợ hay lấy chồng, thì phải:

- 1/ Cách thời kỳ thử nhất đã được bốn năm; đó là nói cho con trai.

Còn con gái thì phải hạn tám năm, vì là bệnh mẹ di truyền sang con nặng hơn bệnh cha di truyền;

- 2/ Trong khoảng bốn năm sau thời kỳ thử nhất (con gái cũng thế) có theo cách « trị đề phòng » như y-khoa đã định;

- 3/ Nếu trong thời gian bốn hay tám năm đó mà bệnh phát trở lại thời trị lành rồi còn phải chờ hai năm (con trai) hay bốn năm (con gái) mới được phép lấy vợ chồng.

- 4/ Trong khi lo việc hôn phối phải không có dấu bệnh bình hiện ra ngoài;

- 5/ thử máu theo phép Vát-xét-man không « có »;

- 6/ nếu nghi rằng bệnh còn ẩn nấp ở não cần thời phải lấy nước tủy mới lành.

Đó là những điều thầy thuốc phải đề ý trong khi cho giấy phép. Nhưng ở đời, vấn đề tiêm la cũng như các vấn đề khác, có ngàn vạn cách hướng, phải xử đoán ngàn vạn cách. Mà xử đoán trước cho khỏi hại đến xã-hội, sau cho khỏi nhức với cảnh huống cá nhân, thì chỉ có hạng thầy thuốc có học thức, có lương tâm.

Hôn phối rồi mà người đàn ông mắc phải tiêm la (trong trường hợp này đàn bà ít mắc), thì phải:

- 1/ nếu thầy thuốc khám mà biết người đàn bà chưa lấy phải, thời chẳng những trong lúc bệnh còn bình, hiện chớ trong khoảng hai năm sau khi các nơi đã lành, người đàn ông không được ăn ở với người đàn bà;

- 2/ nếu khám biết rằng người đàn bà đã bị lây rồi, thời có thể cho phép hai bên ăn ở với nhau;

- 3/ nếu người đàn bà chưa lấy phải mà cũng không có thai, thời chỉ vệ sinh (dùng ăn ở với chồng) là đủ, không cần gì uống thuốc.

Nhưng nếu « có thai thời cũng phải uống thuốc; có bệnh mà lại có thai thời phải uống thuốc để dành;

- 4/ đưa con sinh ra phải đem thầy thuốc khám; nên thế nào phải hỏi thầy thuốc;

- 5/ cha mẹ có tiêm la sinh con ra không có phép thế và, nhất là một người và không bệnh. (Còn nữa)

Trần-dinh-Nam

THẾ-GIỚI CHÍNH-SÁCH

NUỚC MỸ

Chỉ « Thế-giới chính-sách », theo nguyên-nghĩa vẫn có ý nghĩa rõ ràng; nhưng chữ ấy là một danh từ đại-thành đã lan và rất thông-dụng trong ngoại-giao-giới. « Thế-giới chính-sách » trước Âu-chiến, chỉ cái chỉ muốn xâm-lược của Đức; tiếng Đức gọi là « Welt-Politik » (Politique mondiale); chính-sách ấy do chính-phủ của Thủ-tướng Tý-ti-Mach (Bismarck) xướng lên, đến sau có vua Uy-lên-đê-nh (Guillaume II) tiếp tục thực-hành. Trước Âu-chiến, dư luận còn mập mờ, tưởng rằng chỉ nước Đức mới có « thế-giới chính-sách » hung-bạo, còn các liệt-quốc khác thì toàn là nhân-từ bác-ái. Bây giờ, ai cũng hiểu rằng « thế-giới chính-sách » không riêng gì nước Đức, mà các nước lớn trong thế-giới không nước nào là không chủ-trương chính-sách ấy. Sự thực hiển-nhiên, các người có xem sách xem báo chắc cũng chán biết rồi.

Nước Mỹ (Hoa-kỳ) là nước lớn nhất, trên hoàn-cầu, không thể tránh ngoài công-lệ chung, và cũng có hoài-báo cái « thế-giới chính-sách » riêng của mình. Nhiều kẻ thấy ông Kellogg (nguyên bộ-trưởng Ngoại-giao Mỹ) xướng lên cái thuyết phi-chiến, bèn nói rằng nước Mỹ là ưa hòa-bình nhất. Nói thế là lầm to. Ông Kellogg, một mặt xưng tụng hòa-bình, một mặt hạn - định miền « quyền-lợi phạm-vi » Mỹ ra cả Bắc-Mỹ cho đến vận-hà Panama. Quyền-lợi phạm-vi tức hai giống với đất bản thực-dân. Theo ông Kellogg thì các nước ở về phía bắc vận-hà Panama (nghĩa là nước Mỹ-tây-kha (Mexique) và năm sáu nước cộng-hòa nhỏ ở Trung-Mỹ) đều là đất bản-thực-dân của Mỹ; tuyên-bố như vậy không phải là xâm-phạm đến quyền tự-lập của các nước kia sao, không phải tạo nên những ngôi chiến-tranh sao?

Các nước lân-cận Mỹ như Gia-nã-đại (Canada), Mỹ-tây-kha đều là yếu hèn, không thể xâm-phạm đến quốc-cách Mỹ được. Thế mà Mỹ tăng binh-bị lên vô-độ, quân-phí năm 1914 là 264 triệu mỹ-kim, năm 1929 tăng lên 730 triệu, đến năm nay lại đến 850 triệu (21.000 triệu phật-làng Pháp); quân đội năm 1914 chỉ có 290.000 người mà năm nay có đến 800.000 người. Ngay bây giờ, ở bên Luân-Đôn, Mỹ cũng các liệt-quốc bàn tính cách giảm hải-quân; nhưng chính-phủ Mỹ đương đem thi-hành một cái chương trình đóng tàu chiến, tổng phí là 25.000 triệu phật-làng Pháp. Trong khi quốc-phòng không bị nguy-khốn, mà tăng binh như thế, mục-dịch nếu không phải là đặt cái « thế-giới chính-sách » thì để làm gì?

Ở nước Cộng-Hòa Nicaragua (Trung-Mỹ), Mỹ đem quân đội đến giúp phá quân-phỉ và đánh phái Quốc-dân. Chẳng bao lâu Nicaragua nghiêng-nhiên thành đất bản-thực-dân của Mỹ.

Ở Haiti cũng vậy. Haiti là một hòn đảo ở Thái-bình-dương, vị-trí rất trọng yếu trên hải-đạo-thị Mỹ sang Nhật và Tàu. Vào khoảng cuối Février 1915, nhà quân nhân

Wilbrun Guillaume Sam làm chính-biến, tự xưng là « chủ-tể » trong đảo. Đến tháng ba, thì W. G. Sam chính-thức nhận chức Tổng-Thống, thì hành chánh sách rất khác hẳn họ, nhất là đối với các đảng Tả đực và Cự-là. Ngày tháng tư thì trong nước đã phát sinh phong-trào cách-mệnh. Cả bắc-bộ của đảo bị phải phải đổi chính-cử, Rosalvo Bobo (nguyên bộ-trưởng) được cử làm lâm-thời tổng-thống của chính-phủ cách-mệnh. Trong đêm 26 sáng 28 Juillet, quân phản đối chiếm lấy biệt thự của W. G. Sam; còn cá nhân W. G. Sam thì bị thương chạy lánh nạn ở nhà lãnh sự Pháp. Nhưng chuơng cực, quân đội của chính-phủ thống-thể, tha hồ bắn giết, điển nên một tấn-kịch lưu-buýt rất thú-thảm.

Nội-chiến chưa xong, ngoại-hoạn đã đến. Ngày 29 Juillet, Mỹ phái tàu chiến đến Port au Prince (kinh đô Haiti). Quân-đội Mỹ kéo lên bờ chiếm các công-sở và các cơ-quan hành-chính trọng-yếu, lại thiết-quan-luật và đặt tòa án đặc-biệt khắp đảo. Kế đó, Tổng-tư-lệnh hải-quân Mỹ là Caperton cấp đặt triệu-lập nguyên-lão nghị-viên hợp-bội-nghị; bực cử người tay chum Mỹ là Dartigue-nave làm Tổng-Thống (Dartigue-nave đã nhận thất-lông-ung-hộ Mỹ). Ngày 17 Août 1925, lãnh-sự Mỹ chuyển giao cho chính-phủ bản xứ một bản « tiếp-dịch », nhận cho Mỹ được quyền kiểm-sát tài-chính và hải-quân của đảo Haiti, ngoài ra Mỹ lại có « quyền can-thiệp vào chính-trị của đảo nữa. Dartigue-nave tự-chuẩn bản hiệp-dịnh ký trong khoảng tháng Septembre. Thế là trong nháy mắt, đảo Haiti đã thành ra đất thực-dân của Mỹ.

Từ đó đến giờ, chủ-quyền ở đảo toàn thuộc tay Mỹ. Đến kỳ hạn nhất-dịnh, vẫn có phó-trưởng những cuộc tuyển cử tổng-thống, nghị-viên, nhưng khi nào quân-đội Mỹ cũng chực sẵn mà trấn-tĩnh tình-hình và những người được cử toàn là kẻ thừa-hành của Mỹ. Giữa tháng Décembre 1929, nhân dân nổi lên đòi quyền tự-quyết; Mỹ bèn phái thêm thiết-giáp chiến-hạm và quân đội chiếm-cử sang, nên bây giờ « trị-an đã tạm » thời khôi-phục lại.

Ta xem thế thì biết rằng về « thế-giới chính-sách », nước Mỹ chẳng kém gì ai. Mỹ đóng tàu đúc súng, dự bị sẵn sàng, khi nào có « nhập » tới thì can-thiệp vào nội-chính nước người. Mỹ biết làm vậy là có hại đến danh-thù của li-quốc ông Kellogg, song Mỹ chỉ có thể « nhân-đạo » bằng lời nói mà thôi, và có lẽ tự nghĩ rằng nhân-đạo bằng lời nói cũng đủ « tốt » lắm rồi!

Văn-Đình

MANDATS CỦA AI??

Bản báo có tiếp được 2 cái mandat: số 100981 & Tam-kỳ và số 1022-168 ngày 12-2-30 Hanoi R. P. mà không có tên người gởi, vậy ngài nào có mandat ký xin trả lời cho biết, cảm ơn. Tiếng-Dân

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

TRÁM CHAI! TRÁM CHAI!

Muốn cho đẹp, cho tiện, cho mau, cho kín, cho rẻ, thời nên dùng thứ trám Acetate của hãng chế tạo:

TESSE & Co, 62 bis, Avenue des Batignolles, SAINT-OUEN, Seine, France

Cách dùng. — Không cần nung chảy; chỉ cần đặt vào trong nước nóng, trám sẽ nổi trong 2 phút từ khô, là yếu. Khi trám trong nước, thời đã có thể nước riêng chế vào cho lỏng ra; dùng cầm sâu vào trám thời, chỉ cần thêm có một khi khuấy nước.

Trám Acetate có nhiều màu: trắng, đen, xanh, đỏ, tím, lục, vàng, bạc, v. v. ...

Giá: mỗi kilo trám (capsule) 45 francs (450) nước (dilatant) 31 (310)

Bao nhiều phi-lân gói hàng, từ Pháp-sang tới nơi chỗ ở người mua, về hàng che-lạc-chi phí hết.

Muốn hỏi chi tiết, xin viết thư cho **VIÊN-ĐỀ ĐỒNG-HỜI** là đại lý độc quyền của Công-Ty Tesse trong nước Đông-Pháp, Xiêm - La, Lào - Điện và Mã-lac-kha.

DẦU KHUYNH-DIỆP, NHỰY TRÁM-HUẾ DẦU BA-CO NƯỚC SÔNG-HƯƠNG

KÍNH CHÚC CÁC QUÝ KHÁCH MUA THUỐC

HIỆU THÁI-LAI (Nam-Định)

Nhân ngày Tết Nguyên-Đán Hán-Hiệu xin có mấy lời thay mặt kính chúc các Quý - khách mua thuốc lào bản-liên xa gần trong cõi Đông-Dương này, qua sang năm mới đều được mạnh khỏe, buôn bán phát tài.

Thưa trình các Quý-khách được biết Bản-Hiệu qua sang năm mới, đã dọn về nhà mới ở trước cửa chợ. Rừng trồng sang, số nhà 111, con đường Hàng Đồng, nếu các Quý-khách gửi thư, giấy thiệp mừng, lấy mẫu hàng, hỏi giá, hay mua hàng, từ nay trở đi cứ theo như sau đây mà đề Bản-Hiệu sẽ tiếp được.

M. NGUYỄN-TRUNG-KHÁC

Directeur de la Maison THAI-LAI Entrepôt de Tabac N° 5 N° 111 Rue du Coire & Nam-Dinh (TONEIN)



RƯỢU BÒ

Rượu BẠCH - BÒ - VỆ - SINH của hiệu THAM - THIÊN-ĐƯƠNG là một thứ rượu rất bổ. Dân ông, dân bà, người già, người trẻ đều dùng được cả.

Mỗi chai giá 1\$50

THAM-THIÊN-ĐƯƠNG
100 B° Chavassieux

CHỈ CÂY NƠI MÌNH

(PHIÊU - LƯU VÀ XÃ - HỘI TIỂU-THUYẾT)

Tác giả: HECTOR MALOT

GIANG-HẠ dịch:

Số 15 Chương thứ chín

(Tiếp theo)

Trời hôm ấy lại tối đẹp vô cùng làm cho lòng nó chán chường hy-vọng. Nó chưa từng thấy một buổi sớm mai nào tươi tốt mát mẻ như thế. Mưa quá sạch đường, nước, giăng cây cối, làm cho cái cảnh đồng hôm ấy có vẻ xinh đẹp lạ thường. Không khí ấm lẩn, mấy trâm con chim họa-my cũng nhún nhíp bay lượn đầy trời, hát kêu mừng rỡ; còn ở trên rừng gần các đồng lúa người ta hồ hởi hát cổ thom tho.

Hôm nay một cuộc vui mừng cộng cộng, lễ đầu chỉ có một mình con Bé-rin phải chịu lãnh đạm thờ ơ. Không lẽ cái họa kiếp kia cứ theo

sau mà đánh đuổi mãi? Lễ đầu rồi nó không gặp một nhịp may mắn hay sao? Nó được ăn nấp trong rừng đó là một điều may, rồi đây chắc cũng còn gặp điều may nữa.

Vừa đi nó vừa mơ màng theo cái tư tưởng hôm trước rằng có nhiều hồi dọc đường dọc sa họ sẽ được liền. Thật ra nó không tưởng chỉ đến mấy cái bị liến nhĩa, nhưng nó tưởng là tưởng đến mấy món liến nhĩa mà nó có thể dễ lấy không làm thiệt hại cho ai; cái tư tưởng đó cũng có thể trở nên sự thực chứ không đến nỗi điên khùng huyền ảo đâu.

Và cái hy-vọng gặp cơ hội đem giúp việc gì cho ai để kiếm một vài xu cũng không phải là vô lý.

Lòng đương hy-vọng, nó vừa đi vừa chăm ngó xuống đường, nhưng nào có thấy đồng xu nhỏ hay là giắt bạc trắng của ai đánh rơi đâu cả! Và cái cơ hội kiếm liến nhĩa trong túi nó vẫn cho rằng đã đáng cũng chẳng thấy xuất hiện!

Nhưng thân ôi! xa tiền đã không ai được, cơ-hội may cũng không có, mà cái đói nó đã thổi giục; nghĩ đến chuyện hôm qua mà sợ hãi, không biết chịu có được nữa không? Trại tìm đâu, đâu chán vẩn, mình nóng, mồ hôi ra... Nó không cần tìm kiếm đâu xa, chỉ nghe cái bao tử thổi giục thì đủ biết tại đâu nên rồi. Nó đến cái cuộc thì nghĩ đến hôm qua quá gian-nan mà không hiểu quả, nên nay nó hết dám thí nghiệm nữa. Khó giải quyết quá... Nó tự hỏi không biết rồi đây có đi nơi không hay là phải gục xuống bên đường. Mà gục xuống rồi không biết có gặp ai không? Mà nếu gặp ai không nói và không có cái tay nào đỡ, thì có phải chết gục đường hay không?

Ngày hôm qua, đương khi ngộp cấp hiềm nghèo, nó đã mỗi một mà cũng rần rần chạy riết vào rừng; giờ có ai bảo hãy đánh lẩn lấy cái chết cho yên phận hơn, thì nó đã vội vàng cái lợi; những người có đủ can đảm đến cùng sao lại

LẠI CÒN BIÊN ĐỘNG Ở BẮC-KỲ

Việc biên động ở Vinh-bảo

Đêm hôm 15 Février, viên Tri-huyện Vinh-bảo (thuộc tỉnh Hải-dương). Hoàng-gia-Mô, được tin rằng có một cuộc tụ-hội khá nghi ở làng Cỏ-am, cách huyện lỵ độ chừng 9 cây số. Ông liền cho một toán lính tuần-phòng đến làng đó và tự mình đi xem hơi đến tòa Đại-lý Phủ-Ninh-Giang, xin quân cứu viện. Khi trở về bị mấy phát súng bắn vào mình, lại thêm mấy quả bom ném tiếp. Ông Hoàng-gia-Mô bị giết. Đương lúc đó thì huyện-lỵ đã bị quân khởi-nghịch chiếm giữ.

Quân khởi-nghịch, độ 100 người, kéo nhau đến Phủ - Ninh - Giang, nhưng giữa đường, lúc tăng sáng ngày 16, gặp một toán hai mươi lính khố xanh do ông Rigall cầm đầu. Hai bên đánh nhau rất kịch liệt. Sau trận đánh nhau đó rồi thì lấy lại được huyện Vinh - bảo. Thấy ông Hoàng-gia-Mô đã tìm thấy.

Quân khởi-nghịch chạy trốn vào làng Cỏ-am. Chiều ngày 16 Février, năm chiếc tàu bay, theo lệnh chánh-phủ, bay trên miền vừa xảy ra việc biên động đó để thám thính. Chiếc tàu bay của viên Thiếu-tá thấy nhiều phát súng ở làng Cỏ-am bắn lên, liền hạ xuống, dùng súng cối xay toàn quân khởi-nghịch, 50 người đương chạy trốn. Hai đội lính khố xanh ở Phủ-Ninh-Giang và Yên-viên do quan giám-binh Carrega và ông Rigall làm cầu, kéo đến làng Cỏ-am.

Việc biên động ở Phụ-dực

Cũng trong đêm 15 Février, ở huyện Phụ-dực (thuộc tỉnh Thái-binh) cũng xảy ra việc biên động. Một toán quân khởi-nghịch, độ 50 người, bèn đi xúi, thỉnh thoảng đến đánh đập huyện lỵ. Ba người lính cơ bị thương. Quân khởi-nghịch lấy được ba khẩu súng và một trâm đạn. Người con gái của viên Tri-huyện bị thương-Phá-phách phòng giữ và nhà tư của viên Tri-huyện xong, quân khởi-nghịch tiến về Vinh-bảo. Quan Công-sứ Thái-binh được tin, cho hai toán lính do hai quan giám-binh Carrega và Massei cầm đầu đến dẹp.

Bắt được mây người chủ động

Trong ngày 15 Février, ở Yên-bái, Phó-thọ và Lâm-thao có bắt được nhiều người. Người đứng đầu quân khởi-nghịch là Nguyễn-thanh-Lộc, bị bắt ở Sora - tây, đã thú nhận. Người cai Nguyễn-mạnh-Trình, chủ động trong việc biên-loạn ở Yên-bái, đã bị bắt ở Phủ-Thọ và cũng đã thú nhận. Sở mật-thăm bắt được hai

người thiếu-niên ném bom ở Hanoi trong đêm ngày 11. Còn hai người nữa sở Mật-thăm cũng đã bắt, song chưa bắt được.

Cho lính đèn giữ các nơi có loạn

Một đội 200 lính khố-xanh, do quan giám-binh Moguez, hôm 18 Février, đã từ Hanoi đi đến Phủ-Ninh-Giang, Phủ-độc, Vinh-bảo và Cỏ-am để dẹp các quân khởi-nghịch.

Hội đồng đề hình đã bắt đầu làm việc

Hội đồng đề hình đã đến Yên-bái, hôm 16 Février; ngày 17 đã bắt đầu làm việc.

(Arip ngày 17 Février)

Ném bom xuống làng Cỏ-Am

Hôm 16 Février có mấy chiếc tàu bay, bay đến làng Cỏ-am, để thám thính; vì mấy chiếc tàu bay ấy đều bị quân khởi-nghịch bắn nên chánh-phủ phải năm chiếc tàu bay khác theo đến làng đó. Năm chiếc tàu bay sau không phải để thám thính mà để ném bom xuống làng Cỏ-am: đã ném đến 50 quả bom rồi. (700 ki-lô thuốc nổ, theo Thực Nghiệp)

Lính đèn giữ tỉnh Hải-dương

Một chiếc xe hơi đã chở xuống Hải-dương 20 lính để hiệp sức với lính khố xanh ở đó mà giữ tỉnh Hải-dương.

Đem xe « bộ-hung » đến Hưng-hóa và Yên-bái

Nhiệm chiếc xe «bộ-hung» (auto-cycles), chiều hôm 15 Février, đã từ Hanoi đến Hưng-hóa và Yên-bái để tìm quân khởi-nghịch ẩn nấp trong các nơi.

Bắt được bom

Tại gần bến đò Kiến-an, người ta có bắt được 60 quả bom, làm bằng ciment, 40 rựa mác, nhiều giấy má và dấu hiệu của quân khởi-nghịch.

Bị bắt tại Yên-bái

Liệt cả những lính khởi-nghịch đến bị bắt hoặc giết chết trong khi loạn. Nhiều người thường (không phải lính) bị bắt. Hiện nay Hội đồng đề-binh còn đương tra xét.

Tờ yết thị của quan Đốc-lý Hanoi

Vì những việc biên động vừa rồi, nên cần phải ấn định rõ ràng cách xử chỉ cho nhân dân trong thành phố trong khi có việc động-binh. Động-binh là một phương pháp

để bị sự giao chiến do nhà binh sắp soạn và khi nào cần đến thì liền hành ngay theo một cái chương trình nhất định đã định sẵn từ trước.

Khi nào động-binh thì có hẳn mấy phát súng đại-bác và có thời kêu gọi lính để báo hiệu. Khi ấy quân đội và cảnh binh lập tức thi hành những hiệu-lệnh mà quan trên đã truyền cho trước rồi. Tất cả những người thừa-hành hiệu - lệnh đó được lệnh đến đóng ở một nơi nào hoặc phải làm việc gì, thì khi nghe báo-hiệu động - binh thì liền đến ngay nơi đã chỉ sẵn cho mình.

Nhân-dân trong thành-phố nên biết rằng: Trong lúc động-binh ấy, có một sự nguy hiểm, nhưng cũng đã dự - bị sẵn - sẵn cách phương-sách phòng vệ rồi. Thế thì làm thế nào cho khỏi trở ngại đến sự tiến hành phương-pháp bảo-an và đến sự hành động của các binh - lính chuyên giữ việc đó, là một điều rất quan-biết.

Vậy trong lúc động binh, nhân-dân không được đi ra và đứng ở ngoài đường, ai phải ở nhà này, và ai ấy cũng phải biết rằng thành-phố Hanoi là một nơi trọng-yếu nhất của xứ Bắc-kỳ nên sự phòng vệ lại cần phải chuẩn-đoan cẩn-thận hơn hết. Trong khi động-binh vừa rồi, nhân-dân thành-phố Hanoi đã tỏ ra một cái gương «bình-tĩnh và can đảm» có; chiếc từ nay về sau nhân-dân cũng vẫn tỏ lòng tin-cậy nơi các quan văn võ đương cai trị-mệnh giữ gìn sự trật-tự của thành-phố.

(France-Indochine 17. 18 Février)

RẤT MỚI! RẤT TIỆN!

Tiệm ăn tiếm ngủ mới mở tại đường Paul-Bert gần cầu Gia-Hội, hiện là Cheong Shing 許勝 (Xương-thắng), ăn đồ ăn Tàu và Anam rất tinh xảo, tiếp đãi rất vui lòng khách mà giá lại hạ, đồ lại ngon. Khách phương xa muốn ăn ngon cần phải ghé thăm chỗ này bỏ qua rất đáng tiếc đấy!

CHEONG-SHING

tại đường Paul-Bert gần cầu GIA-HỘI HUẾ

NHỮNG NHÀ ĐẠI-LÝ BÁN SÁCH TIẾNG-DÂN

BẮC-KỲ

Cát Thành 40 Rue du Chanvre Hanoi
Việt Hưng, 62 Avenue Paul Doumer Haiphong

Nam Tân 84 Bd Bonnal Haiphong
Tống cái Tường Hẹ Long Hóngay

TRUNG-KỲ

Chu-dinh-Quán Thanh-Hóa
Tam Kỳ Thư Quán Vinh
Văn Hòa, Rue Gia Long Huế
Thuận Xương

Đắc Lập

Mie Thị Huyền Bến Ngự

Nam Hưng Tư Nghiệp Hội Xã Faisoo

Quảng Hòa Tế, Cửa tây, Quảng Ngãi

Hàn Lâm Commercant Phan thiết.

không lãnh mình khỏi vòng nguy-hiểm được?

Nhưng mà cái tình thế ngày hôm qua khác hẳn với ngày hôm nay: hôm qua nó - còn hơi khỏe, mà hôm nay cái lý sức khỏe ấy cũng không còn; hôm qua trí não nó vẫn bình-an, nhưng hôm nay thì tình thần bất định.

Đấy giờ nó không dám đi cướp, hễ khi nào mệt quá nó bèn ngồi ở xuống để nghĩ ngơi đôi chút.

Vừa dừng chân gần một đám đậu, nó thấy một mụ nhà quê dần dần đưa con gái nhỏ vào đám đậu ấy; vào đoạn chúng khởi sự hái.

Con nhỏ thấy vậy cả mừng, rần rần bước vào đám ruộng, nhưng mụ kia nào có cho lại gần:

« Ê! Con kia lại làm chi đó? »

« Nėja bà có cần dùng đến tôi, tôi xin giúp đỡ. »

« Chúng ta không cần ai giúp nữa. »

« Tôi giám cho bà, rồi bà cho tôi gì cũng được. »

« Hử ở đâu đến? »

« Bà-ri. »

Nghe nói ở Bà-ri đến, một con nhóc đương làm cùm hái đậu liền ngừng giây nọ:

« Ngó kia, một con ăn cắp ở Bà-ri khéo đến đây xin việc làm! »

Mụ nhà quê kia cũng nói tiếp:

« Người ta đã nói rằng đây không cần dùng ai nữa, thì đi đi, chờ chờ đợi gì! »

Một con nhóc nữa lại dọa!

« Đi mau lên kéo sơn-dầm đến đó! »

Thấy có sự như thế, con Bé-rin bèn phải trở lại bước qua cái ruộng mà lên đường cái, vừa đi vừa ngó lại thì thấy mấy đứa kia reo cười nhạo bêu.

Đi chưa được một khúc đường thì nó liền giằng lại, vì mắt thấy nước mới hóa lòa không còn trông thấy đường đi. Ôi! nó đã phạm cái tội gì mà mấy người kia nó ăn ở cay nghiệt như thế?

Bản thật một người lưu linh là vậy, một đồng xu cho đến

một công việc làm cũng khó để kiếm được!

Thời thì ta đã kinh nghiệm rồi, bây giờ về sau đâu có khó ruột hèo lòng, cũng phải cần rằng mà chịu, nào dám hồ miệng nói xin cái gì.

Cái ánh nắng trời trưa lại làm cho nó mệt như đi nữa; bấy giờ không phải là đi, mà thật là đi vậy. Khi qua một cái làng thì nó lại rần rần đi cho mau hơn nữa vì sợ người ta ngó theo mà trưng trợn; còn khi nghe tiếng xe thóc sau lưng thì nó lại đứng chần chừ, để cho cái xe ấy lướt đi. Mỗi khi vắng vẻ một mình, thì nó lại ngừng chân mà thở.

Đấy giờ là phần của cái nỗi lo toan to, nhưng cũng lo nghĩ chừng nào thì cũng khổ trí chừng này và chỉ thêm phần rã liệt mà thôi.

Thời! Rán nữa mà làm chi, vì nó biết chắc rằng sẽ không sao đi đến nơi trú định được.

(Còn nữa)

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

Một cây tiền làm vốn - một dĩa tiền cũ - của người mai-pháp lập ra Đại-cuộc ở tỉnh Thượng-Hải (China) 7, Avenue Edouard VII
Vốn của Hội: 55.000 đồng bạc Trung-Hoa (đã đóng một nửa) và 2.000.000 phẩy-làng Đại-pháp (đã đóng một nửa).
Tinh số đến ngày 31 Decembre 1927, Hội sẽ tích được 26.545.000 đồng bạc Hồng Hoa Dollars cất tại Thượng-Hải.

TỔNG-CUỘC LỚN Ở HỒNG-PHÁP: 25 Rue Guyonnet SAIGON - máy số n° 571
P110-CUỘC CỎ VÀ TRUNG-KY VÀ HẮC-KY: 19 Rue Bayard HANOI - máy số n° 659

HỘI LẬP DƯỚI QUYỀN CHÁNH-PHỦ ĐÔNG-PHÁP KIỂM CỐ
Số học sự tích của Hội ghi tại Kho-bạc-lớn của Nhà-Nước ở Saigon.

Muốn hà-tiền cho có cái vốn, hoặc để dành cho con gái khi vu-quê, thì nên lấy một Phiếu (BON) của Hội

VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

GIẤ PHIỆU, NGƯỜI CHỦ PHIỆU ĐƯỢC LÃNH LA

Một ngàn đồng

SỐ TÊN NHỮNG NGƯỜI HAI-LY Ở TRUNG-KY

Tên	Định hiệu công nhân ở các nhà người hai-ly
Thanh-Hoa	M.M. Bùi Tường Lân, Hồng Lô Tự Khanh, bưu trí, 130 Grand'Rue ở Thanh-Hoa.
Vinh-Bến-thuy	Lâm Quang Nghi, chủ hiệu sách "Thanh đức", rue Maréchal Foch ở Vinh. Thế cho M. Hoàng-Các xin thôi.
Hà-Tĩnh	Vũ công Hòa, hàng làm việc kiểm bộ, Ex-Insta-teur, chủ nhà Văn-buồng ở Hà Tĩnh.
Quảng-Bình	Bồ quai Tăng, Thương-mại ở Donghol.
Quảng-Trí	Thị Lân, chủ nhà Khách-sạn hiệu Lion, rue Thach Hân ở Quảng-Trí.
Huế	Tôn Thất Bật, Tư Giáo, ở hiệu chụp bóng Tăng Vinh, rue Paul Bert ở Huế.
Falfo	Trần Đại Bửu, Quang Lộc Tự Khanh, bưu trí ở Falfo.
Quảng-Ngai	Trương Quang Layén, chủ nhà Khách-sạn ở Quảng-Ngai.

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KY

HUẾ

Nghị-dịnh Toà Khâm về thuế môn-bái (Tiếp theo)

Nói về sự thu thuế môn-bái
Điều thứ 26. - Sự thu thuế môn-bái cũng một cách như các thuế thuế chính ngạch. Những kẻ chủ nghiệp hay là kẻ chủ đóng thuế thuế lệ thì trong đồng niên phải chịu thuế môn-bái.

Nói về sự thỉnh cầu
Điều thứ 27. - Những đơn thỉnh cầu sự tha thuế hay là giảm thuế tại phải do hội-dồng pháp-chánh của cả hai-phủ Đông-pháp xét đoán. Những đơn từ ấy sẽ theo lý và xử theo luật chung đã định tại điều khoản số 100 và theo nghị định ngày 1er Août 1881 nói về pháp-chánh, và điều khoản 175 của nghị-dịnh ngày 30 Decembre 1912 nói về luật tài chính đất thuộc địa.

Còn như những đơn xin bớt hay là xin sửa giảm bớt vì có tai nạn bất kỳ, thì phải gửi cho quan cai trị số tại trong tháng theo lệ sau khi tại hai kỳ, mà phải kèm theo một tờ bản chỉ hay là một bản trích lục số thuế bộ.

Quan Công - sự sẽ chuyển giao những đơn từ ấy và một tờ ý-kiến của nghị cho quan Khâm-sứ, để quan Khâm-sứ đem ra cho hội-dồng báo-ho định đoán.

Nói về sự trái phép

Điều thứ 28. - Những kẻ đã chịu thuế môn-bái thì phải nộp thuế ấy, khi nào nhà nước đòi thì có phải nộp, hoặc quan cai trị hay là các viên lãnh cảnh sát đi thu thuế thì phải nộp.

Và lại những người làm nghề kỹ nghệ thương mại mà có lập cửa

hàng và quán xá bán buôn thì phải dán tờ giấy dán thuế môn-bái một nơi nào cho rõ ràng trước tiệm.

Hết thấy những kẻ phạm các lệ đã nói ở đoạn trước và những kẻ không tuân và phạm nhiều lần những lệ đã nói ở khoản thứ hai thì sẽ bị phạt từ 150 đến 2500.

Điều thứ 29. - Những người đi buôn hay làm thợ mà lậu thuế thì sẽ bị phạt bắt phải chịu thuế gấp đôi mà vẫn không tha thuế đồng niên kể từ ngày nộp một tháng giêng năm sau. Trừ ra những người có chịu lãnh trưng thu và có chịu thuế lệ riêng tùy theo các món hàng đã chịu lãnh.

(Còn nữa)

Lại xét nhà

Hôm thứ ba 18 Février ông Cò và linh đến xét tiệm Văn-hóa, ở đường Gia-Lon. Có lấy hết 20 quyển Tinh-thần phụ nữ của Nữ-lưu thơ-quán Gò-công (1) xuất bản.

(1) Nữ-lưu thơ quán Gò-công đã đóng cửa rồi, vì Chính-phủ buộc tội cho bà chủ-nhiệm Phan-thị Bạch-Vân dùng văn-chương mà xúi dục làm loạn Bà đã ra tòa; bị phạt hết 150 tiền.

VINH

Lại bị bắt và xét nhà

Ông Trương - thế - Dám nguyên trước có bị linh-nghị về vụ Cộng-sản ở Saigon, đã được tha và giải về xứ (Thanh-hóa).

Mới rồi hôm 4 Février, ông Dám lại được tin buồn ở Vinh, nói rằng bà nhạc-mẫu đau nặng. Hôm 5 Février, hai vợ chồng cùng nhau vào Vinh thăm. Ngồi đến đến nơi, chưa kịp tới thăm, thì có viên bang-là thành - phố và một viên mật-thám tới nói thừa lệnh quan Sứ và quan Thanh-trà mật-thám đến xét nhà. Xét xong, dẫn vợ chồng ông Dám tới sở mật-thám cứ kêu hai vợ chồng tới hỏi luôn; hỏi rồi, lại cho về, nhưng còn bắt ở Vinh hỏi

nếu... chưa được phép về Thanh-hóa.

Xét nhà ở Vinh xong, thì quan Sứ Thanh - hóa phải viên Tri-huyện, chánh phó tổng-buồng chức số tại và hơn 10 tên phu tới xét nhà ông Trương-thế - Dám ở làng Du-trung, huyện Hậu-lộc.

Cùng hôm xét nhà ông Dám thì ông Nguyễn - văn - Cồn, ở 32 rue Missions Etrangères Thanh - hóa, cũng bị xét nhà và bắt giải vào Vinh để sở mật-thám hỏi. Ông Cồn nay đã được tha về Thanh-hóa rồi. Một người biết chuyện

HÀ-TĨNH

Bắt rồi lại thả

Ngày 2 Janvier, quan p'ủ Đức-thọ bắt tạm người giải về tỉnh Hà-tĩnh sau lại giải ra sở Liêm-phòng Vinh tra cứu. Ngày 11 Février ở Vinh đã thả mấy người sau này về: Trần đại Quà, Ngô đình Mẫn, Nguyễn Tôn, Nguyễn khoa Văn, Lê văn Tiêm, Trần hữu Tam, Nguyễn xuân Thành. Chỉ còn giam Ngô đức Độ. Các người được tha đều giải hồi quê quán.

(ĐỨC-THỌ)

Vụ án mạng rất ghê gớm

Trong số 255 có đăng tin ba người hành-khách bắt chết một tên lùn-lệ tại Đồ-trai, nay được tin rằng các quan tây nam và linh tráng hết sức tìm nã mà đến nay hãy còn tìm chưa được ba người hành-khách đó; và năm hôm sau khi án mạng xảy ra, lảng số tại đưa một khẩu súng lên nộp cho quan Phủ; khẩu súng đó, của ai thì không rõ. T. S.

QUẢNG-NAM

(QUÊ-SƠN - THẮNG-BÌNH)

Lời than của nhân dân

... Á mấy hôm nay, tôi đi đến đâu cũng nghe người ta than phiền về chuyện ông Đồn. ... mà hỏi không ai dám nói rõ, kể dù đầu người dúi đầu, tôi không hiểu được gì cả. Nay anh có thể làm ơn nói cho tôi rõ được chăng?

... Buồn lắm anh ạ, tôi cũng không ích gì, tôi muốn cùng anh nói chuyện khác, có lẽ vui hơn.

... Phải, buồn thật, song tôi nghe ai ai đều than van nên cũng muốn biết sự qua chót đỉnh. Anh làm ơn nói cho nghe đã rồi sẽ nói chuyện gì thì nói, tôi còn ở lại đây một đêm, thiếu gì thì giờ.

... Vâng, thôi để tôi nói cho anh nghe. Họ than van vì mấy cơ này:

1) Quan Đồn đi đâu phải có cơ trông đưa rước; làng nào không

làm y như thế thì lý trưởng bị đánh bị phạt (đi theo vào đầu ngựa quan li chực cây số), hoặc bị cách (nghe nói cách mà phải phải thêm học nhiều ít.

2) Quan Đồn đến làng nào thì làng kỳ phải có lễ vật chào quan, phải có lửa cho ngựa quan ăn thả cửa, (nghe nói lửa cho ngựa ăn, quan cũng có trả tiền, song ai lấy thì quan cho "nổi xấu", như thế thì ai dám lấy?); không thế thì cũng khó lòng...

3) Linh của quan ra mua của dân thì phải mua hàng của quê (mà giá rất rẻ); mua cá của bạn lại phải mua trên bến dưới thuyền - an thì ít khi trả tiền lắm.

Còn nhiều chuyện lệ vật khác, nhưng tôi chỉ kể qua mấy điều đại khái cho anh nghe đó thôi.

Đó là câu chuyện của kỳ giả được nghe một người mua hàng của kỳ giả nói trong một đêm gần đây. Vì câu chuyện đó có thể tóm tắt được lời than van của dân hai phủ huyện Thăng Bình và Quê Sơn nên kỳ giả xin đăng trên mặt báo, ngõ hầu mấy nhà trách nhiệm cao xa có rõ thấu chăng?

Người bán hàng dạo

BÌNH-ĐỊNH

(PHÚ-CÁT)

Nói mà sao không thấy làm?

Trường Bị-thể huyện Phú - cát, số học sinh đến cầu học càng ngày càng đông, hiện bây giờ lớp nào cũng chật ních, nhất là lớp nhì (vì lớp nhì đệ nhất-niên và đệ nhì niên chung lại một). Vì thế mà ông đốc trường phải bày ra học mà phải bớt đi nhiều, nếu không thế thì không tài nào mà nhét cho hết được. Nghe nói ông đốc đã xin với quan sở tại nhóm hàng huyện tỉnh nguyên xin sửa sang trường ấy lại và làm thêm một lớp nữa, quan trên cũng đã y rồi. Thế mà chẳng hiểu vì sao không thấy làm?

Phụ huynh học trò

CÁO-BẠCH

HỘI SOCIÉTÉ FONCIÈRE DU TONKIN ET DE L'ANNAM (địa địa gia ốc hội) là một Hội lập theo thể cách Hội an-đanh, vốn trước trước quan tiền Pháp, mới thành lập tại Hanoi, có lời kinh cáo đồng nhân biết rằng kể từ ngày 22 Juin Bản-Hội khai-trương tại nhà số 45 phố Henri Rivière (nhà Hôtel Métropole). Hội-Số cũng ở đây.

Hội giao-dịch hết thấy những việc "hợp về bất-dịch-sản, như là mua bán, đổi tráo, cầm cố cũng là quản cố những địa địa gia ốc trong toàn hai xứ Bắc-kỳ và các tỉnh phía Bắc Trung-kỳ cho đến hết địa-phận của Hàn (Tourane).

Chủ quyền giao-dịch mọi việc này, Bản Hội đã phó thác cho ông LESTERLIN là nguyên công-sứ, nay về tri-ai, mà mấy năm gần đây cũng đã trải coi qua những việc địa địa gia ốc trong xứ này. Tuy là ông thì có quan Kỳ-sư đương-tri LACOLLONGE để coi sóc về mọi việc chuyển-môn.

NƯỚC-MẮM BẮC-ĐẦU của HỘI ĐÔNG-LỆ THƯƠNG-CỤC QUẢNG-BÌNH

Nước mắm 15.000.000 - Tổng cục ở Đông-bộ - Bán buôn và bán lẻ
Thư và tài liệu các nghị cấp gửi cho "M. TRẦN-THUYẾT-TÂN Đương-lại"

Xuất của các hãng này:
Ai ở Nhật-Lê cũng em,
Xem sao Báo-Đầu lại xem có Kinh,
Đấy là của M. Quảng-Bình,
Cơm ngon mắm ngọt có mình với ta.

Mà thật, không có đầu ngọn bằng của Nhật-Lê thì thành Quảng-Bình quý vị có thể thấy, vậy nên chúng tôi đặt xưởng tại Nhật-Lê mà chế tạo nước mắm rất tinh khiết; theo các phương-giao gọi là "NƯỚC-MẮM BẮC-ĐẦU".

Ái ăn gì, ai ăn cái, ai ăn cái nào, xin nhớ nhà người nhà mà mua nước mắm Bắc-Đầu về thơm về ngon.

Các người có chân hội

Đông-lệ thương-cục

M.M. Đinh-Hy coi các việc làm tại xưởng,
Lương-thị-Sâm cai quản,
Trần-thuyết-Tân thay mặt hội cả trong, ngoài.

Tên họ Bắc-kỳ: HUY-THUYẾT-TÂN 79 Rue des Pénitents Hanoi
Số: 170 HUY-THUYẾT-TÂN 79 Rue des Pénitents Hanoi

CÂU CHUYỆN SỨ-THẦN TA ĐI SỨ TÀU NGÀY XƯA

(Mấy nước đồng-văn)

(Tiếp theo)

Nhất - bản thì lời học khác hẳn; các Sứ-thần ta sang Tàu cũng có gặp họ nơi Yên-kinh, Hương-cảng, họ có khuyên mình thông-thương đại-lãnh-sự tại Hương-cảng (về quá triểu Tự-Đức, trong tập Chấn-Viên, có lược chép việc ấy). Người họ qua buôn bán ở Phố Hối-an (Falfo) từ đời Lê, hiện nay còn cái cửa Lai-viên, mà người ta truyền rằng của người Nhật - bản dựng, hiện nay cửa ấy vẫn còn, thường gọi Cửa của và có đường gọi là đường Japonais. Xem đó thì thấy người Nhật-bản đồng văn với ta và cũng qua lại với người mình. Thế mà không nghe ai truyền có câu thi câu đối gì tri lượng nhau. Đó là một điều nên biết.

Nay ta thử xét qua lời Hán học của người Nhật-bản và thi văn của họ (1) thấy họ cũng thông-thương Hán học là cũng thông-thương nhân-vật, vì đại cũng học thuyết chân-chánh, mà có con mắt lựa chọn theo lối đặc biệt; xin kể mấy chuyện dưới đây:

Phạm sách Tàu truyền sang họ, họ dịch ra mà tự giải nghĩa lấy, không theo lời giải của Tống-nho, mà cũng không theo lối từ chương hoa-diễm như họ Đường.

a) Họ được học thuyết "Trí hành hiệp-nhất" của ông Vương-dương-Minh, thì họ tôn sùng, theo học phái ấy. Những bọn duy tân nhân vật, phần nhiều là phái Vương học.

b) Họ được học sách "Dinh hoàn chí lược" của ông Vương-dương-Minh, thì họ tôn sùng, theo học phái ấy. Những bọn duy tân nhân vật, phần nhiều là phái Vương học.

c) Sách Mạnh-tử ta đọc đã rất biết mấy văn mấy ức bộ, mà trong nào người mình, ai cũng yên trí rằng thầy Mạnh-tử, bác cả thuyết phú cường "富國強兵", xét cái nguyên do là vì tin mù theo lời giải Tống-nho ở bài đầu quyển sách: câu "Hà tất viết lợi, lợi tất bị hại, cần giữ lợi" mà Tống-nho giải lợi là loài phủ cường v.v. Nay ta cứ xem chánh văn của ông Mạnh thì lợi là chỉ việc tự tư tự lợi, như bài kể theo đó (vua thì lo phần riêng vua, sĩ phu nhân dân thì ai lo phần ấy, rồi dành xé nhau v.v.) chứ trong ý ông Mạnh không chỉ việc phú cường. Xem ông Mạnh việc nhân chánh mà bày vẽ những điều nông tàng thọ súc thì vốn là chủ cho dân giàu; dẫn việc vua Thương đánh vua Kiệt, vua Vũ đánh vua Trụ thì chủ cho binh mạnh; ông Mạnh nào có bác chuyện phú cường đâu?

Người Nhật-bản học sách Mạnh-tử cũng như mình mà họ xưng sách Mạnh-tử là sách phú cường. Trước

20 năm, người mình sang Nhật gặp họ bắt đầu, có một người Nhật bán việc Trung-hoa, có viết một câu: "Độc sách giáo mệnh của ông Mạnh-tử mà phải than thở cho người Chấn-na ngày nay! 讀書子富強之書而吾不富強嘆息於今日之支那也". Xem mấy câu trên thì người Nhật-bản học chữ Tàu, sách Tàu, mà có cái não tinh thần đặc biệt, không nó lệ theo học thuyết nào, không làm con sao nhái liếng Tống nho như người mình.

d) Nói đến nhân vật văn chương Tàu thì họ cũng sùng bái lắm, nhưng sùng bái theo lối đặc biệt, của họ, nhân vật thì như Quan-Vô, Nhạc-phí, Ban-Siên v.v. Thì văn thì cũng học Đường thi, họ sùng bái bài "Qui-khư-lai tử" của ông Đào Tiềm 陶潛之歸去來辭, bài "chánh khí ca" của ông Văn-Thiên-Tương 文天祥之正氣歌 (Trong đám Duy-Tân có người họa văn hai bài ấy).

e) Đến thi họ thì cũng dùng luật như thi Tàu mà có vẻ khác khác hàng đồng, xin dẫn vài bài như sau này:

肥馬大刀志未酬,
鴻恩空沐幾餘秋.
斗筲難盡辭餘夢,
踏破支那四百州.

Dịch:

Thanh cương gắng ngựa chí chưa

thủ,

Luồng gọi ơn trời đã mấy thu.

Trúc cọn rượi bầu say một giấc,

Đạp toan nước họ bốn trăm châu.

富強志未酬,

鴻恩空沐幾餘秋,

斗筲難盡辭餘夢,

踏破支那四百州.

Dịch:

Kinh nam núi tuyết bóng trời chiều,

Đồng rộng ra tay khách xé-diều.

肥馬大刀志未酬,

鴻恩空沐幾餘秋,

斗筲難盡辭餘夢,

踏破支那四百州.

Dịch:

Thi văn quan hệ cho vận nước, ta

không dám tin câu đó, song xem

mấy nước đồng văn trên thì ngày

nay ta cũng Lưu-câu Triệu-tiên là

bạn đồng bệnh mà duy Nhật-

bản thoát khỏi cái nạn văn nhược

mà bước thẳng lên đường phú

cường; Hán học không làm họ

người mà chính người tự làm họ

xem chuyện trên này, cũng là một

cái chứng.

(Còn nữa)

Hải-An

(1) Điều là tên con chiêm, ông Cao-biến

bản một mặt tên được hai con, người ta

gọi là tay xé diều, nghĩa là bản đối.

(2) Ban Sĩ-tướng đời đời làm, đánh

một Tây vực mà bỏ cõi rộng.

AI CÓ TRẺ EM MẮC PHẢI BỆNH HO NÊN CHÚ Ý ĐẾN

TIÊU-NHI CHỈ-KHÁI THỦY

Thuốc nước này chuyên trị về trẻ con độ vài tháng cho tới 3, 4 tuổi, bất cứ môi ho, hay ho đã lâu, ho ra rãi, ra máu, đờm trắng, vàng, hoặc ho khan, dùng đến thuốc này, ho nặng đến đau cũng liền thấy kiến hiệu ngay. Thật là một thứ thuốc cấp cứu trẻ con thân thể yếu ớt trong khi hoạn nạn vậy.

mỗi lọ..... 0\$40

Bán được - phòng và các nơi đại - lý đều có sách thuốc biểu

ĐẠI-QUANG ĐƯỢC PHÒNG

46 B' Tổng-dốc-Phương CHOLON - 47 phố hàng đường HANOI

CÁC NGÀI ĐI XA HOẶC Ở NHÀ LÚC NÀO TRONG NGƯỜI CUNG NÊN CÓ

DẦU ĐẠI-QUANG

Chuyên trị rức đầu, đau bụng, sốt nóng, sốt rét, ngã nước, đi rửa, nôn mửa, ngạt mũi, hắt hơi, ngời lâu đáp xe, say sóng, say gió, ăn uống không tiêu, gặp bệnh thời-khí bất bất, lấy dầu này vừa uống vừa xoa độ ít lâu thì sẽ khỏi ngay, thật là một thứ dầu rất hay không đâu bì kịp.

Nguyên giá mỗi lọ..... 0\$25

Hiện giờ bán giảm giá là..... 0\$20



